THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1987/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2013*

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: 8962
Ngày: 1/11

QUYẾT ĐỊNH

Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về "một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Kết luận số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về "một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020";

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về "một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b).KN 270

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Văn Ninh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về "một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020"

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)

Căn cứ Kết luận số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về "một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020", Thủ tướng Chính phủ phân công các Bộ, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công thực hiện các nhiệm vụ như sau:

Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Các nhiệm vụ thực hiện từ năm 2013 và các năm tiếp theo:			
1. Trình Chính phủ ban hành Nghị định về chính sách tinh giản biên chế.	Bộ Nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý I năm 2014
2. Trình Chính phủ xem xét mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang trên cơ sở khả năng ngân sách nhà nước, chỉ số giá tiêu dùng và tốc độ tăng trưởng kinh tế.	Bộ Nội vụ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan	Năm 2014 và các năm tiếp theo

3. Trình Chính phủ các văn bản về chính sách tiền lương đối với khu vực doanh nghiệp:			
a) Nghị định điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý IV năm 2013 và các năm tiếp theo.
b) Trình Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Luật Tiền lương tối thiểu.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Năm 2015.
c) Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Tiền lương tối thiểu.		Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Sau khi Luật Tiền lương tối thiểu được Quốc hội thông qua.
4. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các văn bản về chính sách bảo hiểm xã hội:			
a) Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Năm 2014 và các năm tiếp theo
b) Quyết định triển khai thực hiện thí điểm bảo hiểm hưu trí bổ sung ở Việt Nam.		Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý IV năm 2013.
c) Trình Chính phủ để trình Quốc hội Luật Bảo hiểm xã hội sửa đổi.		Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Tháng 12 năm 2013.
d) Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm xã hội sửa đổi.		Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Sau khi Luật Bảo hiểm xã hội sửa đổi được Quốc hội thông qua.
5. Nghị định điều chỉnh trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Năm 2014 và các năm tiếp theo

6. Trình Chính phủ ban hành các văn bản về đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập tại Tiết b Điểm 3 Kết luận số 63-KL/TW:			
a) Nghị định về đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quý I năm 2014 và các năm tiếp theo
b) Nghị định về đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý I năm 2014
c) Rà soát lại Nghị định số 85/2012/NĐ-CP cho phù hợp với Kết luận số 63-KL/TW. Trường hợp cần thiết trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định này.	Bộ Y tế	Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý I năm 2014
d) Nghị định về đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập ngành Khoa học và Công nghệ (thay thế Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP).	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý I năm 2014
đ) Nghị định về đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý I năm 2014
7. Trình Chính phủ các giải pháp tạo nguồn cải cách tiền lương tại Tiết c Điểm 3 Kết luận số 63-KL/TW.	Bộ Tài chính	Các Bộ, ngành liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quý I năm 2014 và các năm tiếp theo

8. Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách tiền lương thuộc phạm vi quản lý.	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Các Bộ, cơ quan liên quan	Quý II năm 2014
9. Thực hiện phổ biến tuyên truyền đến các cấp và các ngành, người dân để nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương đối với khu vực sự nghiệp công lập.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, cơ quan liên quan	Quý IV năm 2013 và các năm tiếp theo
II. Nhiệm vụ xây dựng các Đề án về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công với cách mạng đến năm 2020 trình Hội nghị Trung ương.			
1. Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp đến năm 2020:			
a) Nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức.	Bộ Nội vụ	Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, cơ quan liên quan	Các Bộ, cơ quan chủ trì Đề án chi tiết xây dựng kế hoạch nghiên cứu và định kỳ báo cáo kết quả về Bộ Nội vụ để tổng hợp theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có
b) Nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khu vực Đảng, Mặt trận và các đoàn thể.	Ban Tổ chức Trung ương	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	
c) Nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương đối với lực lượng vũ trang.	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	
d) Nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan Tòa án nhân dân và Viện Kiểm sát nhân dân.	Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Các Bộ, cơ quan liên quan	

đ) Nghiên cứu các giải pháp tạo nguồn để thực hiện cải cách chính sách tiền lương.	Bộ Tài chính	Các Bộ, cơ quan liên quan	công
e) Nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương đối với khu vực doanh nghiệp.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	
g) Tổng hợp Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp đến năm 2020.	Bộ Nội vụ	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, cơ quan liên quan	
2. Đề án đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn đối với đơn vị sự nghiệp công lập:			
a) Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn đối với đơn vị sự nghiệp công lập ngành Giáo dục và Đào tạo trên cơ sở nguyên tắc, cơ chế chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các Bộ, cơ quan liên quan	Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công
b) Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn đối với đơn vị sự nghiệp công lập ngành Y tế trên cơ sở nguyên tắc, cơ chế chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	Bộ Y tế	Các Bộ, cơ quan liên quan	
c) Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn đối với đơn vị sự nghiệp công lập ngành Khoa học và Công nghệ trên cơ sở nguyên tắc, cơ chế chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các Bộ, cơ quan liên quan	Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công
d) Nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn đối với đơn vị sự nghiệp công lập ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở nguyên tắc, cơ chế chung đối với đơn vị sự nghiệp công lập.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Bộ, cơ quan liên quan	

đ) Tổng hợp Đề án đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và tiền lương gắn với kết quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.	Bộ Tài chính	Các Bộ, cơ quan liên quan	
3. Đề án cải cách chính sách bảo hiểm xã hội đến năm 2020.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ, cơ quan liên quan	Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công
4. Đề án cải cách chính sách ưu đãi người có công với cách mạng đến năm 2020.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ, cơ quan liên quan	Theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo phân công này, bảo đảm thời gian hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Văn Ninh